TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2025/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 169/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1999. Số CCCD: 040199011816, cấp ngày 22/8/2022.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1990. Số CCCD: 040090022449, cấp ngày 19/9/2023.

Cùng địa chỉ: Khối T, phường Q (phường Q, thị xã H cũ), tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn S có 01 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/02/2017. Giao con chung Nguyễn Minh K cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H vì chị H không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004250 ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An.

Hoàn trả cho chị Lê Thị H tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Q;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn